TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
TP.HÀ NỘI
-----*-----**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------***----------**

Bản án số:103/2018/HSST
Ngày: 25/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Tr phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đào Duy Vương**

***** Các hội thẩm nhân dân: **Ông Phùng Văn Tầu**

Bà Nguyễn Thị Thủy

***** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Diệu Linh** - Cán bộ Tòa án

***** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Chu Thị Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2018/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lê Văn Th, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: thôn B, xã Tr, huyện C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1964; con bà Đàm Thị S, sinh năm 1966; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1995**;** Có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 258 lập ngày 22/3/2018 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/3/2018 đến ngày 22/3/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo Bùi Văn Đ, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: Tổ 22A, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng

phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Bùi Minh C (đã chết); con bà Đào Thị X, sinh năm 1941; Có vợ là Phùng Hồng D, sinh năm 1988; Có 02 con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 11/HS-ST ngày 04/8/1999 của Tòa án nhân dân huyện Sapa, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 tháng tù, về tội ***Đánh bạc*** (số tiền 2.105.000đ) và 03 tháng tù, về tội ***Gá bạc*** (có 05 người chơi). Tổng hợp hình phạt chung là 09 tháng tù (đương nhiên được xóa án tích).

Danh chỉ bản số 260 lập ngày 22/3/2018 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/3/2018 đến ngày 22/3/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Bị cáo Lò Văn Tr, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: thôn Nà Làng, xã N, huyện L, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lò Văn V, sinh năm 1969; con bà Lò Thị C, sinh năm 1971; Có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Có 01 con (sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 259 lập ngày 22/3/2018 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/3/2018 đến ngày 22/3/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Bị cáo Triệu Tiến G, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: Số 23, Tổ dân phố T, phường D, quận D, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Triệu Tiến N (đã chết); con bà: Trần Thị S, sinh năm 1952; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; Có 03 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án: Bản án số 165/2017/HSST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội ***Đánh bạc***; Tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 261 lập ngày 22/3/2018 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Hà Đông. (Có mặt tại phiên tòa).

5. Bị cáo Nguyễn Thị B, sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: số nhà 3 ngách 7, tổ dân phố Tr, phường D, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt

Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Nguyễn Đình P (đã chết); con bà: Bùi Thị X, Sinh năm: 1964; Có chồng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; Có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 256 lập ngày 22/3/2018 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/3/2018 đến ngày 22/3/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

6. Bị cáo Dương Thị Nh, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố K, phường D, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Dương Văn G, sinh năm 1952; con bà Đặng Thị T, sinh năm 1952; Có chồng là Nguyễn Đình D, sinh năm 1974; Có 02 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 257 lập ngày 22/3/2018 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/3/2018 đến ngày 22/3/2018 và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Huy S, sinh năm 1983; trú tại: Tổ dân phố T, phường D, quận H, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)
- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; trú tại: Tổ dân phố T, phường D, quận H, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/3/2018, Lê Văn Th, cùng Lò Văn Tr, ngồi uống nước tại quán của anh Nguyễn Huy S, sinh năm 1983, trú tại: Tổ dân phố T, phường D, quận H, thành phố Hà Nội. Tại đây, được một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ Th, Tr đánh bạc dưới hình thức ***"xóc đĩa"*** sát phạt nhau bằng tiền. Sau người này cắt 04 quân vị hình tròn từ quân bài chắn, chuẩn bị 01 bát sứ, 01 đĩa sứ rồi bảo Th, Tr sang lán công nhân bỏ hoang (cách quán khoảng 10m) để đánh bạc, Th và Tr đồng ý.

Cách thức chơi cụ thể như sau: Quy định bên tay phải và tay trái của người xóc cái là cửa chẵn, cửa lẻ. Khi chơi, người xóc cái để 04 quân vị hình tròn trên mặt đĩa rồi úp bát lên xóc, sau đặt xuống chiếu và người chơi bắt đầu đặt tiền cược ở các cửa (chẵn, lẻ); số tiền đặt tùy ý, thấp nhất là 50.000đ (đồng), cao nhất không giới hạn. Mọi người đặt cược xong, thì có việc mua bán các cửa theo điều hành của người cầm cái, ai mua sẽ được mở bát hoặc người cầm cái mở bát. Khi mở bát, nếu trên đĩa có 02 hoặc 04 quân vị cùng một mặt thì được gọi là **"chẵn"**, người đặt cửa chẵn được, người đặt cửa lẻ thua. Ngược lại, nếu trên đĩa có 01 hoặc 03 quân vị cùng một mặt thì được gọi là **"lẻ",** người đặt cửa lẻ được, người đặt cửa chẵn thua, tỷ lệ được thua là 1 ăn 1. Cả 3 người đang chơi, thì có Triệu Tiến G, Dương Thị Nh, Nguyễn Thị B và Bùi Văn Đ cùng vào tham gia đánh bạc. Quá trình chơi, Lê Văn Th là người xóc cái. Tất cả đang chơi đến 15 giờ 30 phút cùng ngày 19/3/2018 thì bị tổ công tác của Công an quận Hà Đông phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng gồm:

- 01 đĩa sứ; 01 bát sứ và 04 quân vị hình tròn bằng bài tú lơ khơ;

- Số tiền thu tại chiếu bạc là 29.760.000đ (*Hai mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Công an quận Hà Đông đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 06 đối tượng bị bắt giữ, thu cùng vật chứng đưa về trụ sở để điều tra xử lý

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận số tiền đem theo và sử dụng để đánh bạc như sau:

1. Lê Văn Th có 2.400.000 đồng để đánh bạc, ngoài ra còn vay của Lò Văn Tr 2.000.000 đồng nhưng đã trả Tr, khi bị bắt còn 200.000 đồng (thua 2.200.000 đồng);

2. Bùi Văn Đ có 20.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 20.000.000 đồng (thua 600.000 đồng);

3. Lò Văn Tr có 5.460.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 5.060.000 đồng (thua 400.000 đồng);

4. Nguyễn Thị B có 4.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 4.500.000 đồng (thua 100.000 đồng);

5. Triệu Tiến G có 200.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt không còn tiền;

6. Dương Thị Nh có 100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt không còn tiền.

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 28/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố các bị cáo: ***Lê Văn Th, Bùi Văn Đ, Lò Văn Tr, Nguyễn Thị B, Triệu Tiến G*** và ***Dương Thị Nh***, về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức hình phạt nhẹ nhất cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: ***Triệu Tiến G*** từ 06 đến 09 tháng tù, Tổng hợp hình phạt 05 tháng tù của bản án số 165/2017/HSST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án (từ 11 đến 14 tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2018. (được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2017 đến 30/4/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: ***Bùi Văn Đ*** từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với các bị cáo ***Lê Văn Th*** và ***Lò Văn Tr,*** đề nghị xử phạt:

Lê Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Lò Văn Tr từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với các bị cáo ***Nguyễn Thị B và Dương Thị Nh,*** đề nghị xử phạt:

Nguyễn Thị B từ 30 đến 35 triệu đồng về tội "Đánh bạc".

Dương Thị Nh từ 20 đến 25 triệu đồng về tội "Đánh bạc".

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ; 01 bát sứ và 04 quân vị hình tròn bằng bài tú lơ khơ.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ số tiền thu tại chiếu bạc là 29.760.000đ (*Hai mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét hành vi của các bị cáo là quả tang, rõ ràng; lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/3/2018, Lê Văn Th, Lò Văn Tr, Bùi Văn Đ, Nguyễn Thị B, Triệu Tiến thu, Dương Thị Nh cùng tham gia chơi đánh bạc dưới hình thức ***"xóc đĩa"*** sát phạt nhau bằng tiền tại lán công nhân bỏ hoang khu vực phường Dương Nội, Hà Đông. Quá trình chơi, Lê Văn Th là người xóc cái. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày 19/3/2018 thì bị tổ công tác của Công an quận Hà Đông phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 đĩa sứ; 01 bát sứ và 04 quân vị hình tròn bằng bài tú lơ khơ; Số tiền thu tại chiếu bạc là 29.760.000đ (*Hai mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Trong nhiều năm gần đây, đánh bạc đã trở thành một tệ nạn bị dư luận xã hội lên án, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, dẫn đến những hậu quả không tốt cho toàn xã hội, vì vậy

cần có hình phạt phù hợp đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Đánh giá mức độ hành vi, vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người đánh bạc. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thị B, Lò Văn Tr và Dương Thị Nh được áp dụng thêm điểm i khoản 1 điều 51 là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo Triệu Tiến G là người tích cực tham gia đánh bạc, lần phạm tội này là tái phạm. Tại bản án số 165/2017/HSST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông đã xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội ***Đánh bạc***; do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng và tổng hợp hình phạt của hai bản án theo quy định của khoản 2 Điều 56 và Điều 55 Bộ luật hình sự và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam của bản án trước từ ngày 27/4/2017 đến ngày 30/4/2017.

Bị cáo Lê Văn Th là người xóc cái. Bị cáo Bùi Văn Đ tham gia đánh bạc với số tiền lớn và là người có nhân thân xấu, do vậy sẽ xử phạt hai bị cáo mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Lò Văn Tr tham gia tích cực trong việc đánh bạc để sát phạt nhau. Tuy nhiên các bị cáo Th, Tr có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Bị cáo Đ có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Các bị cáo đều có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến anh ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó chỉ cần áp dụng một mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho các bị cáo các mức độ phù hợp, như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Hai bị cáo Nguyễn Thị B, Dương Thị Nh dùng số lượng tiền đánh bạc không nhiều, vai trò không lớn trong vụ án, các bị cáo là nữ giới nhưng lại ham bài bạc, thích ăn thua đỏ đen. Do đó sẽ áp dụng mức phạt tiền tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo đều là những người không có công ăn việc làm ổn định, hai bị cáo B, Nh đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo nữa.

[4] Về địa điểm đánh bạc, quá trình điều tra xác định là lán công nhân bỏ hoang không có chủ sở hữu, quản lý.

[5] Đối với người đàn ông rủ Th, Tr đánh bạc, đồng thời chuẩn bị công cụ phương tiện và cùng tham gia đánh bạc. Bản thân Th, Tr không xác định được là ai, ở đâu và không có trong số người bị công an bắt giữ. Quá trình điều tra không làm rõ được nên không có cơ sở đề cập xử lý.

- Đối với Nguyễn Huy S chủ quán nước gần nơi đánh bạc, kết quả điều tra không làm rõ có liên quan đến việc đánh bạc của các bị can trên, nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa sứ; 01 bát sứ và 04 quân vị hình tròn bằng bài tú lơ khơ là phương tiện phạm tội nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam đang lưu hành là 29.760.000đ (*Hai mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*) cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án

Tuyên bố các bị cáo **Lê Văn Th, Bùi Văn Đ, Lò Văn Tr, Nguyễn Thị B, Triệu Tiến G, Dương Thị Nh** đều phạm tội ***"Đánh bạc"***

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Triệu Tiến G** 07 (bẩy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 05 (năm) tháng tù của bản án số 165/2017/HSST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2018. Nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam theo bản án số 165/2017/HSST ngày 14/8/2017, từ ngày 27/4/2017 đến ngày 30/4/2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo: **Bùi Văn Đ** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo **Lê Văn Th, Lò Văn Tr**.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn Th** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, Tr phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Lò Văn Tr** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lò Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo **Nguyễn Thị B, Dương thị Nh**.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị B** 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Dương thị Nh**: 20.000.000 (hai mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ; 01 bát sứ và 04 quân vị hình tròn bằng bài tú lơ khơ;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam đang lưu hành 29.760.000đ (*Hai mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*)

(Tình trạng như Quyết định chuyển vật chứng số 90/QĐ-VKSNDHĐ ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông).

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Lê Văn Th, Bùi Văn Đ, Lò Văn Tr, Nguyễn Thị B, Triệu Tiến G, Dương Thị Nh mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.